

**TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
VIỄN THÔNG ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biên Hòa, ngày 17 tháng 02 năm 2008

Số: 120 / VTĐN-MDV

V/v: Định mức bảo dưỡng định kỳ cột cao
thông tin tại các nhà trạm viễn thông

Kính gửi : Trung tâm viễn thông 1.

Căn cứ công văn số 84/QĐ-KHĐM-HĐQT ngày 26 tháng 02 năm 2008 về việc: *Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật* của tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt nam.

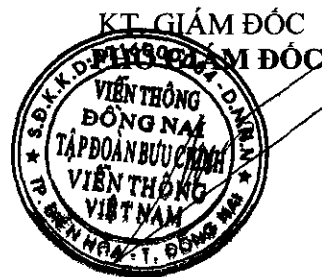
Giám đốc Viễn thông Đồng nai chỉ đạo Trung tâm Viễn thông 1 thực hiện công việc sau:

- Thực hiện theo Quyết định số 84/QĐ-KHĐM-HĐQT ngày 26 tháng 02 năm 2008 của tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt nam.
- Chu kỳ bảo dưỡng: 30 tháng /lần.
- Khi có cột anten bảo dưỡng đơn vị cử cán bộ giám sát, nghiệm thu theo các nội dung công việc có trong định mức để đảm bảo chất lượng công tác bảo dưỡng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị đơn vị liên hệ Phòng M&DV để được hướng dẫn thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu :VT, P.MDV.



Lê Văn Sơn

Số: 84 /QĐ-KHĐM-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2008

VIỄN THÔNG ĐỒNG NAI	
ĐẾN	Số <u>169</u>
	Ngày <u>11.03.08</u>
	Chuyển <u> </u>
	Lưu Hồ Sơ <u> </u>

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ quyết định số 06/2006/QĐ-TTg ngày 09/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập công ty mẹ – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 265/2006/QĐ-TTG ngày 17/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 201/CP ngày 26/5/1981 của Hội đồng Chính phủ về quản lý định mức Kinh tế - Kỹ thuật;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại tờ trình số: 552 /TTr-KHĐM ngày 20 tháng 02 năm 2008 về việc phê duyệt kết quả nhiệm vụ "Xây dựng định mức bảo dưỡng định kỳ cột cao thông tin tại các nhà trạm viễn thông";

Căn cứ ý kiến của các Thành viên Hội đồng Quản trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành "Định mức bảo dưỡng định kỳ cột cao thông tin tại các nhà trạm viễn thông" (nội dung chi tiết và phụ lục kèm theo).

Điều 2. Định mức này được sử dụng trong các hoạt động kinh tế - kỹ thuật của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các UVHĐQT;
- Lưu VT, KH. HĐQT.

4368

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Q. CHỦ TỊCH



Phạm Long Trần

**TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



ĐIỀU ĐỊNH MỨC BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ CỘT CAO THÔNG TIN TẠI CÁC NHÀ TRẠM VIỄN THÔNG

*(Ban hành theo Quyết định số 84 /QĐ-KHDM-HĐQT ngày 26 tháng 02 năm 2008
của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bưu chính - Viễn thông Việt Nam)*

A. ĐỊNH MỨC NGUYÊN CÔNG

A1. Cột tự đứng

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Trị số mức					Cấp bậc lao động yêu cầu
			≤ 30m	30m<h≤ 50m	50m<h≤ 70m	70m<h≤ 90m	h>90m	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Khảo sát, lập phương án bảo dưỡng	phút/cột	80	96	120	144	168	KS 3/8
2	Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, vật liệu phụ	phút/cột	120	132	148	172	188	CN 3,5/7
3	Kiểm tra độ thẳng đứng của cột	phút/cột	80	96	120	142	160	KS 3/8
4	Kiểm tra, xiết lại bulong và bôi dầu mỡ cho bulong	phút/cột	56	68	80	104	140	CN 3,5/7
5	Kiểm tra hệ thống dẫn điện cho đèn tín hiệu	phút/cột	40	48	60	78	105	CN 3,5/7
6	Che chắn xung quanh cột	phút/cột	90	108	135	177	237	CN 3,5/7
7	Bắc, dỡ giàn dáo	phút/cột	90	108	135	177	237	CN 3,5/7
8	Cạo, làm sạch lớp sơn cũ, rỉ và các cấu kiện lắp ghép trên cột	phút/m ²	76	90	112	140	168	CN 3,5/7
9	Sơn cột và các cấu kiện lắp ghép trên cột	phút/m ²	66	78	96	120	156	CN 3,5/7
10	Vệ sinh, thu dọn hiện trường	phút/cột	70	90	110	130	150	CN 3,5/7
11	Lập hồ sơ kỹ thuật sau bảo dưỡng	phút/cột	60	60	60	60	60	KS 3/8

A2. Cột dây co

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Trị số mức					Cấp bậc lao động yêu cầu
			≤ 30m	30m < h ≤ 50m	50m < h ≤ 70m	70m < h ≤ 90m	h > 90m	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Khảo sát, lập phương án bảo dưỡng	phút/cột	80	96	120	144	168	KS 3/8
2	Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, vật liệu phụ	phút/cột	120	132	148	172	188	CN 3,5/7
3	Kiểm tra độ thẳng đứng của cột	phút/cột	80	96	120	142	160	KS 3/8
4	Kiểm tra, xiết lại bulong và bôi dầu mỡ cho bulong nối đốt cột	phút/cột	56	68	80	104	140	CN 3,5/7
5	Kiểm tra hệ thống dẫn điện cho đèn tín hiệu	phút/cột	40	48	60	78	105	CN 3,5/7
6	Kiểm tra độ căng dây co, căng chỉnh lại dây co	phút/dây	16	20	26	33	45	KS 3/8
7	Bảo dưỡng chân dây co	phút/cột	50	50	50	50	50	CN 3,5/7
8	Bảo dưỡng bảng ốp tay co	phút/cột	40	45	48	52	55	CN 3,5/7
9	Che chắn xung quanh cột	phút/cột	90	108	135	177	237	CN 3,5/7
10	Bắc, dỡ giàn dáo	phút/cột	90	108	135	177	237	CN 3,5/7
11	Cạo, làm sạch lớp sơn cũ, rỉ và các cấu kiện lắp ghép trên cột, bề mặt	phút/m ²	84	96	120	148	180	CN 3,5/7
12	Sơn chân dây co, tăng đơ, kẹp dây co, và các cấu kiện lắp ghép trên cột	phút/m ²	70	82	100	124	160	CN 3,5/7
13	Vệ sinh, thu dọn hiện trường	phút/cột	70	90	110	130	150	CN 3,5/7
14	Lập hồ sơ kỹ thuật sau bảo dưỡng	phút/cột	60	60	60	60	60	KS 3/8

B. ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY

Đơn vị tính: 1 cột cao

STT	Loại thiết bị	Đơn vị	Trị số mức				
			$h \leq 30m$	$30m < h \leq 50m$	$50m < h \leq 70m$	$70m < h \leq 90m$	$h > 90m$
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Máy bộ đàm	phút	40	48	60	71	80
2	Máy kinh vĩ	phút	40	48	60	71	80
3	Máy tời 0,5 tấn	phút	110	142	170	204	275

C. ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG VẬT LIỆU

Đơn vị tính: 1 cột cao

STT	Loại vật liệu	Đơn vị tính	Trị số mức	Ghi chú
1	2	3	4	5
1	Sơn chống rỉ	kg/m^2	0,137	
2	Sơn phủ lớp 1 và sơn phủ lớp 2	kg/m^2	0,285	
3	Xăng (A92)	$lít/m^2$	0,096	
4	Giẻ lau	kg/m^2	0,019	
5	Bàn chải sắt	$cái/m^2$	0,019	
6	Giấy ráp (21cmx31cm)	$tờ/m^2$	0,092	
7	Dây thép ($\Phi 4mm$)	kg/m^2	0,023	
8	Chổi quét sơn	$cái/m^2$	0,198	
9	Dây thùng buộc giàn dáo	m/m^2	0,041	
10	Tre cây ($\Phi 80mm$, dài 6m)	$cây/m^2$	0,014	
11	Mỡ YC-2 (bảo vệ bu lông, dây co)	kg/m^2 dây co	0,304	
12	Bạt dứa	$m^2/1m$ chiều cao cột	0,527	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Q. CHỦ TỊCH
SỞ CHINH VIÊN THÔNG
VIỆT NAM
Phạm Long Trần

PHỤ LỤC

ĐỊNH MỨC BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ CỘT CAO THÔNG TIN TẠI CÁC NHÀ TRẠM VIỄN THÔNG

(Ban hành theo Quyết định số: 84 /QĐ-KHĐM-HĐQT ngày 26 tháng 02 năm 2008
của Hội đồng quản trị Tập đoàn Bưu chính - Viễn thông Việt Nam)

1. Phạm vi áp dụng:

Bảng định mức được áp dụng trong công tác bảo dưỡng định kỳ cột cao thông tin của các đơn vị tự thực hiện hoặc ký hợp đồng bảo dưỡng với một số đơn vị trong và ngoài ngành của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

2. Định mức được xây dựng phân theo hai loại cột cao:

- Cột tự đứng: $h \leq 30m$, $30 < h \leq 50m$, $50 < h \leq 70m$, $70 < h \leq 90m$, $h > 90m$.
- Cột dây co: $h \leq 30m$, $30 < h \leq 50m$, $50 < h \leq 70m$, $70 < h \leq 90m$, $h > 90m$.

3. Kết cấu định mức gồm 3 phần:

- Định mức nguyên công: xác định thời gian tiêu hao trực tiếp cho việc thực hiện bảo dưỡng định kỳ cột cao thông tin. Trị số tổng hợp giờ bảo dưỡng cho một cột cao thông tin được xác định khi thực hiện đầy đủ các nội dung công việc. Các tiêu hao thời gian khác như: thời gian đi đường, thời gian nghỉ ngơi cho phép, thời gian quản lý, thời gian di chuyển thiết bị,... không tính đến trong định mức này.

- Định mức sử dụng máy đo, công cụ: xác định tổng thời gian trực tiếp sử dụng các loại máy đo theo các nội dung bảo dưỡng định kỳ.

- Định mức sử dụng vật liệu: xác định mức hao phí về hiện vật các vật liệu được sử dụng thông thường trong bảo dưỡng định kỳ cho một cột cao.

4. Chu kỳ bảo dưỡng:

Các nội dung công việc bảo dưỡng định kỳ cột cao thông tin trong định mức được thực hiện với chu kỳ 24 tháng/lần cho các cột cao thông tin được lắp đặt và sử dụng ở miền biển. Các vùng, miền khác chu kỳ bảo dưỡng 30 tháng/lần.

5. Một số điểm cần lưu ý:

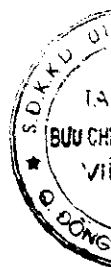
- Các nội dung phát sinh hoặc kết hợp trong bảo dưỡng định kỳ: sửa chữa lớn, thay thế thiết bị, ứng cứu thông tin được thực hiện theo quy định của Tập đoàn, không thuộc phạm vi xây dựng định mức.

- Đề nghị các đơn vị phải giám sát, nghiệm thu theo các nội dung công việc có trong định mức để đảm bảo chất lượng công tác bảo dưỡng.

- Cột cao thuộc loại nào, dải độ cao nào sử dụng định mức của loại loại đó.

- Sơn trong định mức bảo dưỡng định kỳ cột cao thông tin: được xác định cho loại sơn đang dùng phổ biến để sơn bảo dưỡng cột cao thông tin hiện nay đó là sơn tổng hợp cao su vòng (Hà nội). Sơn bạch tuyết (TP. H.C.M) và các loại sơn có chất lượng tương đương.

- Định mức sử dụng vật liệu được sử dụng cho hai loại cột ở tất cả các dải độ cao và được tính trên tổng diện tích của cột cao được bảo dưỡng.



nh

- Định mức này chỉ bao gồm định mức nguyên công, định mức sử dụng máy đo công cụ, định mức hao phí vật liệu. Định mức xác định được các mức hao phí trực tiếp tối đa trong bảo dưỡng định kỳ cột cao thông tin tại các nhà trạm viễn thông. Khi xây dựng đơn giá làm cơ sở ký kết hợp đồng bảo dưỡng cần tính bổ sung các chi phí lao động phụ trợ, lao động quản lý, chi phí di chuyển nhân lực, máy đo... liên quan khác như chi phí xăng dầu, xe cộ, lưu trú... Các chi phí trên do các đơn vị tự thoả thuận phải đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước và Tập đoàn.

- Ngoài chứng chỉ cột cao người lao động phải có trong quá trình bảo dưỡng cột cao thông tin, đơn vị thực hiện bảo dưỡng phải kiểm tra sức khỏe người lao động trước khi bảo dưỡng cột cao.

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH - VIỄN THÔNG VIỆT NAM

